

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**

Bản án số: 76 /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30– 12 – 2025

V/v “*Không công nhận vợ chồng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Lực

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hương

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Đồng Nai.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10- Đồng Nai xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 348/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị K, sinh năm: 1960.

Trú tại: Tổ 08, khu phố 5, phường M, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Hồ Hữu H, sinh năm 1940.

Trú tại: Tổ 08, khu phố 5, phường M, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Trình bày và yêu cầu của bà Hồ Thị K:***

Quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1994, không có đăng ký kết hôn, nhưng có tổ chức lễ cưới và được sự đồng ý của hai bên gia đình, sau đó bà K và ông H cùng sinh sống tại xóm 7, xã Quỳnh L, huyện Q, tỉnh Nghệ An, đến năm 1999 thì bà K, ông H vào sinh sống tại khu phố 5, phường M, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn kéo dài nhiều năm liền, nên cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng mục đích hôn nhân không

đạt được nên bà Hồ Thị K đề nghị Toà án không công nhận bà và ông Hồ Hữu H là vợ chồng .

Quan hệ con chung: Quá trình chung sống với nhau bà K và ông H có 02 con chung tên Hồ Thị K, sinh năm: 1995 và Hồ Hữu Y, sinh năm: 1997; Hiện nay các con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quan hệ nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Hồ Hữu H trình bày:**

Ông Hồ Hữu H thống nhất như lời trình bày của bà Hồ Thị K về thời gian chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi vã nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H đồng ý với yêu cầu của bà Hồ Thị K, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K không công nhận vợ chồng.

Quan hệ con chung: Quá trình chung sống với nhau bà K và ông H có 02 con chung tên Hồ Thị K, sinh năm: 1995 và Hồ Hữu Y, sinh năm: 1997; Hiện nay các con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan hệ nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Hồ Thị K khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng với bị đơn ông Hồ Hữu H có nơi cư trú tại phường M, tỉnh Đồng Nai, nên đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10- Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả hai đương sự.

[2] Về sự tham gia phiên tòa của Viện kiểm sát: Vụ án không có thu thập chứng cứ nên căn cứ Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án này không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Đồng Nai không tham gia phiên tòa là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị K đề nghị Tòa án không công nhận giữa bà và ông Hồ Hữu H là vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H sống chung với nhau từ năm 1994 có tổ chức đám cưới theo phong tục, tập quán, có con chung với nhau nhưng đến nay không đăng ký kết hôn nên không được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và cũng không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Mặt khác, từ năm 2019 cho đến nay hai bên không tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị K đề nghị Tòa án không công nhận giữa bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H là vợ chồng, yêu cầu này của bà Hồ Thị K cũng được ông Hồ Hữu H đồng ý nên yêu cầu nêu trên của nguyên đơn bà Hồ Thị K được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan hệ con chung: Bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H có 02 con chung tên Hồ Thị K, sinh năm: 1995 và Hồ Hữu Y, sinh năm: 1997, các con chung đều đã trưởng thành nên cả hai bên đều không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Quan hệ nợ chung: Các đương sự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 2, chương I, Nghị định số 77/2001/NĐ-CP ngày 22/10/2001 của Chính Phủ quy định chi tiết về đăng ký kết hôn theo Nghị quyết số 35/2000/QH10; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị K.

1. Tuyên bố không công nhận bà Hồ Thị K và ông Hồ Hữu H là vợ chồng.
2. Quan hệ con chung: Con đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.
3. Quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Quan hệ nợ chung: Các đương sự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà Hồ Thị K trên 60 tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 10- Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH;
- Cơ quan THADS tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS Khu vực 10- Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hoàng Lực